

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 35/2022/HNG -ST

Ngày: 15-9-2022

V/v: Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH

N C CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

Vị thành phần Hội đồng xét xử thẩm phán có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Thân

2. Ông Nguyễn Văn B

Thẩm ký phiên tòa: bà Lê Thị Thu - Thẩm ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: không.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, xét xử công khai thẩm phán vụ án thụ lý số 75/2022/TLST-HNG ngày 23 tháng 6 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định của vụ án ra xét xử số 35/2022/Q XXST-HNG ngày 10 tháng 8 năm 2022 gọi các nguyên, bị cáo:

1. *Nguyên nhân:* Ch Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1974.

ở tại: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh T, vùng miền T.

2. *Bị cáo:* Anh Hoàng Ngọc S, sinh năm 1972.

ở tại: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh T, vùng miền T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong phiên họp đầu tiên ngày 20/6/2022 và trong quá trình gọi ý quyết định vụ án, nguyên nhân là chị Nguyễn Thị Thu trình bày: Chị và anh Hoàng Ngọc S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, cùng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh T ngày 26/6/1993. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không có hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh S thường xuyên rượu chè và nhà chị bị chia rẽ. Chị đã cho anh S nghỉ việc và anh S vẫn không thay đổi. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị Thu đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Hoàng Ngọc S.

V con chung: Ch Th khai, v ch ng có 02 con chung, các cháu tên là Hoàng Ng c H, sinh ngày 02/01/1994 và cháu Hoàng Th L, sinh ngày 22/6/1997. Hi n cháu H và cháu L ã thành niên nên ch Th không yêu c u Tòa án gi i quy t.

V tài s n: Ch Nguy n Th Th không yêu c u Tòa án gi i quy t.

T i b n t khai ngày 30/6/2022, anh Hoàng Ng c S khai: Anh và ch Th k t hôn trên c s t nguy n, ng ký k t hôn t i U ban nhân dân xã H, huy n H, t nh T ngày 26/6/1993. Sau khi k t hôn, v ch ng chung s ng v n h nh phúc, không có mâu thu n gì l n x y ra, trong cu c s ng ôi khi v ch ng c ng cãi ch i nhau nh ng ó ch là mâu thu n nh không ph i là lý do ch Th ly hôn. Nay ch Th ngh Tòa án gi i quy t ly hôn, anh S không ng ý.

V con chung: Anh S khai, v ch ng có 02 con chung, các cháu tên là Hoàng Ng c H, sinh ngày 02/01/1994 và cháu Hoàng Th L, sinh ngày 22/6/1997. Hi n các cháu H và L ã thành niên nên anh S không yêu c u Tòa án gi i quy t.

V tài s n: Anh Hoàng Ng c S không yêu c u Tòa án gi i quy t.

NH N NH C A TÒA ÁN:

Sau khi nghiên c u các tài li u, ch ng c ã c xem xét t i phiên tòa, k t qu tranh t ng t i phiên tòa, H i ng xét x nh n nh:

[1]. V t t ng: Anh Hoàng Ng c S ã c Tòa án tri u t p h p l n l n th hai tham gia phiên tòa nh ng v n không có m t, ch Th v ng m t t i phiên tòa nh ng ã có n ngh xét x v ng m t, vì v y H i ng xét x quy t nh xét x v ng m t ch Th và anh S là phù h p v i quy nh t i kho n 2 i u 227, i u 228 c a B lu t t t ng dân s .

[2]. V hôn nhân: Ch Nguy n Th Th và anh Hoàng Ng c S k t hôn trên c s t nguy n, có ng ký k t hôn, nh v y là hôn nhân h p pháp. Quá trình chung s ng, ch Th và anh S phát sinh nhi u mâu thu n, nguyên nhân là do v ch ng b t ng quan i m s ng nên x y ra cãi, ch i nhau. Nh v y, trong cu c s ng v ch ng gi a ch Th và anh S luôn x y ra mâu thu n, xung t, ch ng t i s ng chung v ch ng ã th t s tr m tr ng, m c ích hôn nhân không t c. Do ó, c n c kho n 1, i u 56 Lu t Hôn nhân và gia ình n m 2014 gi i quy t cho ch Th c ly hôn anh S là phù h p.

[3]. V con chung: Ch Th và anh S th a nh n v ch ng có 02 con chung, các cháu tên là Hoàng Ng c H, sinh ngày 02/01 1994 và cháu Hoàng Th L, sinh ngày 22/6/1997. Hi n các cháu H và L ã thành niên, ch Th và anh S không yêu c u Tòa án gi i quy t, nên mi n xét.

[4]. V tài s n: Ch Nguy n Th Th và anh Hoàng Ng c S không yêu c u Toà án gi i quy t, nên mi n xét.

[5]. V án phí: Ch Nguy n Th Th ph i ch u án phí dân s s th m v hôn nhân theo quy nh c a pháp lu t.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 6; khoản 5, điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa Nguyễn Thị Thanh và anh Hoàng Ngọc S.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân nhúng chuyển vào số tài khoản án phí 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) chị Thanh nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0004327 ngày 23/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung. Chị Thanh nộp tiền án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Thanh, anh Hoàng Ngọc S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án có thể tiếp tục.

Nội dung:

- Ngụ ý;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Cơ quan đã thụ lý vụ việc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung;
- Luật sư bào chữa.

**T/M. HỘI NGƯỜI XÉT XỬ THẨM
Tòa án nhân dân huyện Hà Trung**

Trưởng Hội đồng

HỘI NGƯỜI XÉT XỬ THẨM

Các hình thức nhân dân

Thẩm phán - Chức vụ phiên tòa